

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32,33,34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự giữa chị Nguyễn Thị T và anh Đinh Duy T1

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu giải quyết ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Đinh Duy T1

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 8 năm 2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

**Người khởi kiện:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1991

**Người bị kiện:* Anh Đinh Duy T1, sinh năm 1991

Cùng nơi cư trú: Xóm G, xã H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật H giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 29 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

1.1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và Anh Đinh Duy T1 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

1.2.Về con chung: Vợ chồng có hai con chung Đinh Duy Nhật K, sinh ngày 18/9/2010 và Đinh Ngọc H1, sinh ngày 02/5/2015. Hai bên thống nhất thỏa thuận chị T trực tiếp nuôi con Đinh Ngọc H1, sinh ngày 02/5/2015, anh T1 trực tiếp nuôi con Đinh Duy Nhật K, sinh ngày 18/9/2010 cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị T anh T1 có

quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

*** Nơi nhận:**

- Hòa giải viên;
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THA dân sự TP. Thái Nguyên;
- UBND xã;
- Lưu: TA.

Dương Thị Liên